

Bản án số: 126/2021/HS-ST
Ngày 09/11 /2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và bà Đinh Thanh Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Văn N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 4 năm 1992; tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở: Tổ 2, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1965; Vợ: Phan Thị Thanh M, Sinh năm 2001; Con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/5/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

* Họ và tên: **Vũ Thanh T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 09 tháng 10 năm 1978; tại huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Khu 1, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Mạnh C, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đầu thú ngày 06/5/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Phan Thị Thanh M**, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn 5, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt và có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Bùi Văn Q, sinh năm 1966, nơi cư trú: Khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Văn N, sinh năm 1973, nơi cư trú: Khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 03/5/2021, Vũ Thanh T điện thoại cho Nguyễn Văn N đặt vấn đề mua 2.000.000 đồng ma túy Heroine, T chuyển khoản trước cho N qua tài khoản của T (Số tài khoản 055100014946; Ngân hàng Vietcombank) số tiền 1.000.000 đồng và xin trả sau 1.000.000 đồng. N đồng ý, đến gặp và mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heoine với giá 2.000.000 đồng về bán cho T, gói ma túy trên T đã sử dụng hết.

Tiếp đến, khoảng 9 giờ ngày 06/5/2021, T tiếp tục gọi điện cho N hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy Heroine để sử dụng. T chuyển vào tài khoản ngân hàng của N số tiền 3.000.000 đồng (trong đó có 1.000.000 đồng là tiền nợ mua ma túy ngày 03/5/2021). Sau khi nhận được tiền vào tài khoản, N dùng số tiền 1.200.000 đồng (đang có sẵn trong người) đi mua ma túy về bán lại cho T để hưởng lời 800.0000 đồng, nên liên lạc với nam thanh niên (đã mua ma túy ngày 03/5/2021) hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy. N thanh niên đồng ý bán và hẹn N đến khu vực phía sau cây xăng N, thuộc khu T, phường N, thành phố M, để giao dịch. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N đến điểm hẹn gặp và mua của nam thanh niên 04 gói ma túy Heroine (được giấu trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long) với giá 1.200.000đồng. Sau khi mua, N cầm vỏ bao thuốc lá chứa 04 gói ma túy, chuẩn bị đi giao cho T, thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái phối hợp với Công an phường Ninh Dương kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của N: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói giấy vệ sinh màu trắng đựng 04 (bốn) gói giấy bạc kích thước (1,5x2)cm đều chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng – trắng, lắp 01 sim số: 0848.567.892.

Đến hồi 18 giờ cùng ngày, biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên Vũ Thanh T đến Công an thành phố Móng Cái đầu thú và giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, lắp sim số 0969.166.099.

Tại Bản kết luận giám định số 823/KLGĐ ngày 11/5/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn

Văn N gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng: 0,572 gam (không phải năm bảy hai gam)

Ngày 17/5/2021, chị Phan Thị Thanh M (vợ của N) là người quản lý và giữ thẻ ngân hàng của N đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 3.000.000 đồng do T chuyển khoản cho N ngày 06/5/2021.

Quá trình điều tra, Vũ Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, riêng Nguyễn Văn N chỉ khai nhận đã bán ma túy cho T ngày 06/5/2021, còn ngày 03/5/2021 N mua hộ ma túy cho T theo đúng số tiền T đã nhờ và không hưởng lãi.

Tại bản Cáo trạng số: 126/CT-VKS-MC, ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Nguyễn Văn N** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; **Vũ Thanh T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N và Vũ Thanh T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn N** từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 06/5/2021.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Vũ Thanh T** từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đầu thú: ngày 06/5/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+04 (bốn) túi nilon kí hiệu từ M1 đến M4 bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục, là ma túy loại Heroine. Khối lượng M1: 0,1 gam; M2: 0,1 gam; M3: 0,06 gam; M4: 0,1 gam. Là đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 823/GĐMT ngày 11/5/2021.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và 01 (một) gói giấy màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước :

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng – trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354404067279055, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0848.567.892.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 359217072907667, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0969.166.099.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.000.000đ (ba triệu đồng)

-Truy thu của Nguyễn Văn N số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do phạm tội mà có.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét thấy lời khai của bị cáo Vũ Thanh T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nhau, bị cáo Nguyễn Văn N mặc dù lời khai trong quá trình điều tra chưa khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận hành vi 02 lần bán ma túy cho T vào các ngày 03/5/2021 và 06/5/2021. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có lời khai phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/5/2021, Vũ Thanh T chuyển cho Nguyễn Văn N số tiền 2.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. N đã đi đến khu T, phường N, thành phố M, mua của 01 người đàn ông không quen biết 0,572 (không phẩy năm bảy hai

gam) Heroine với giá 1.200.000đồng về bán cho T, thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, ngày 03/5/2021 N còn bán cho T 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Văn N về tội” Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;” ...

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên; ...

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Đối với bị cáo Nguyễn Văn N đã nhận tiền của Vũ Thanh T để mua ma túy và bán lại cho T, còn đối với Vũ Thanh T việc chưa nhận được ma túy là nguyên nhân ngoài ý muốn. Các bị cáo biết và nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ các chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì vụ lợi, lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do đó, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy hiện nay.

Về vai trò 02 bị cáo với hai tội danh độc lập khác nhau nên phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Vũ Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vũ Thanh T, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 3 Điều 57, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 và điều 251 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Thanh M có lời khai: chị là vợ của anh Nguyễn Văn N có cầm chiếc thẻ ngân hàng của N có liên kết với số tài khoản 6880199269999 tại ngân hàng Quân đội, chị không biết số tiền 3.000.000 đồng ai chuyển vào cho N, ngày 06/5/2021 chị nhận thức được số tiền là do N phạm tội mà có nên chị rút số tiền trên nộp cho Cơ quan Công an để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) túi nilon kí hiệu từ M1 đến M4 bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục, là ma túy loại Heroine. Khối lượng M1: 0,1 gam; M2: 0,1 gam; M3: 0,06 gam; M4: 0,1 gam. Là đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 823/GĐMT ngày 11/5/2021. Đây là vật nhà nước cấm và không có giá trị. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và 01 (một) gói giấy màu trắng. Là vật chứng không có giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng – trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354404067279055, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0848.567.892. Và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 359217072907667, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0969.166.099. Đây là phương tiện mà các bị cáo N và T dùng vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đây là số tiền bị cáo N phạm tội mà có. Do đó, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có của Nguyễn Văn N cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt,

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Vũ Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán ma túy cho N, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Phan Thị Thanh M không biết số tiền 3.000.000 đồng do T chuyển khoản là tiền mua bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo: **Nguyễn Văn N**

Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo **Vũ Thanh T** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 06/5/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Vũ Thanh T** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đầu thú: ngày 06/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 (bốn) túi nilon kí hiệu từ M1 đến M4 bên trong đều chứa chất bột màu trắng đục, là ma túy loại Heroine. Khối lượng M1: 0,1 gam; M2: 0,1 gam; M3: 0,06 gam; M4: 0,1 gam. Là đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 823/GĐMT ngày 11/5/2021.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và 01 (một) gói giấy màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước :

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng – trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 354404067279055, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0848.567.892, thu giữ của Nguyễn Văn N, sử dụng dùng vào phạm tội.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 359217072907667, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0969.166.099, thu giữ của Vũ Thanh T sử dụng dùng vào phạm tội.

+Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.000.000đ (ba triệu đồng), do phạm tội mà có.

-Truy thu của Nguyễn Văn N số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do phạm tội mà có sung ngân sách nhà nước.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 117/2021/THA ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Vũ Thanh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái)
- Bị cáo;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Nguyễn Thế Căn – Đinh Thanh Hoàn

Phạm Cao Văn